

Số: 1607 /QĐ-UBND

Sóc Trăng, ngày 11 tháng 6 năm 2019

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, lĩnh vực Quản lý hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Sóc Trăng

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Sóc Trăng tại Tờ trình số 922/TTr-SXD ngày 06/6/2019,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành, lĩnh vực Quản lý hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Sóc Trăng.

Trường hợp thủ tục hành chính nêu tại Quyết định này được cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ sau ngày Quyết định này có hiệu lực và các thủ tục hành chính mới được ban hành thì áp dụng đúng quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và phải cập nhật để công bố.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ thủ tục "Đăng tải/thay đổi, bổ sung thông tin năng lực của tổ chức (chỉ áp dụng cho tổ chức không thuộc đối tượng cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng" ban hành kèm theo Quyết định số 2270/QĐ-UBND ngày 08/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh Sóc Trăng, Quyết định số 2916/QĐ-UBND ngày 05/11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tiếp nhận hồ

sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng và quy trình số 14 ban hành kèm theo Quyết định số 876/QĐ-UBND ngày 22/3/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng về việc Phê duyệt các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh Sóc Trăng.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Sở Thông tin và Truyền thông, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (VPCP);
- Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Lưu: HC. *gdc*

**CHỦ TỊCH**



*Torân Văn Chuyên*





**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, LĨNH VỰC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT VÀ PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH SÓC TRĂNG**

(Kèm theo Quyết định số 607/QĐ-UBND ngày 11/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng)

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, LĨNH VỰC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT VÀ PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH SÓC TRĂNG**

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Trang
<b>Lĩnh vực Quản lý hoạt động xây dựng</b>		
1	Cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	4
2	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	12
3	Điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, III (về lĩnh vực hoạt động và hạng)	17
4	Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III của cá nhân nước ngoài	25
5	Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III	29
6	Cấp nâng hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân hạng II, III	35
7	Điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân hạng II, III	43
8	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân hạng II, III (đối với trường hợp bị thu hồi quy định tại điểm b, c, d Khoản 2 Điều 44a Nghị định số 100/2018/NĐ-CP: do giả mạo giấy tờ trong hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề; cho thuê, cho mượn, thuê, mượn hoặc cho người khác sử dụng chứng chỉ hành nghề; sửa chữa, tẩy xóa làm sai lệch nội dung chứng chỉ hành nghề)	50
9	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng, hết hạn)	57
10	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân hạng II, III do lỗi của cơ quan cấp	63
<b>Tổng số: 10 thủ tục</b>		



**PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH,  
LĨNH VỰC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THUỘC THẨM QUYỀN  
GIẢI QUYẾT VÀ PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**01. Thủ tục: Cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III**

**- Trình tự thực hiện:**

+ Tổ chức đề nghị cấp lần đầu chứng chỉ năng lực hạng II, hạng III gửi 01 bộ hồ sơ theo quy định qua mạng trực tuyến hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (địa chỉ: số 19, Trần Hưng Đạo, Phường 3, Tp. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

+ Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Xây dựng thông báo một lần bằng văn bản tới tổ chức đề nghị cấp chứng chỉ năng lực trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ.

+ Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Xây dựng có trách nhiệm cấp chứng chỉ năng lực.

\* Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ, tết).

**- Cách thức thực hiện:** Gửi hồ sơ qua mạng trực tuyến hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

**- Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp chứng chỉ năng lực theo mẫu tại Phụ lục V Nghị định số 100/2018/NĐ-CP.

+ Quyết định thành lập tổ chức trong trường hợp có quyết định thành lập.

+ Quyết định công nhận phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của tổ chức hoặc hợp đồng nguyên tắc về việc liên kết thực hiện công việc thí nghiệm phục vụ khảo sát xây dựng với phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng được công nhận (đối với tổ chức đề nghị cấp chứng chỉ năng lực khảo sát xây dựng).

+ Chứng chỉ hành nghề hoặc kê khai mã số chứng chỉ hành nghề trong trường hợp đã được cấp chứng chỉ hành nghề được cấp theo quy định của Luật Xây dựng năm 2014 của các chức danh yêu cầu phải có chứng chỉ hành nghề; các văn bằng được đào tạo của cá nhân tham gia thực hiện công việc.

+ Văn bằng hoặc chứng chỉ bồi dưỡng, đào tạo chuyên môn nghiệp vụ phù hợp của công nhân kỹ thuật (đối với tổ chức đề nghị cấp chứng chỉ năng lực thi công xây dựng).

+ Hợp đồng và biên bản nghiệm thu hoàn thành các công việc tiêu biểu đã thực hiện theo nội dung kê khai.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ



- **Thời hạn giải quyết:** 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức hoạt động trong lĩnh vực: khảo sát xây dựng; lập quy hoạch xây dựng; thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình; quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; thi công xây dựng công trình; giám sát thi công xây dựng công trình trong nước.
- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Xây dựng.
- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III.
- **Phí, Lệ phí:** 1.000.000 đồng/chứng chỉ (theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng).
- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng theo mẫu tại Phụ lục V Nghị định số 100/2018/NĐ-CP.
- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Điều kiện chung đối với tổ chức xin cấp chứng chỉ năng lực:

Tổ chức tham gia hoạt động xây dựng phải là doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc tổ chức có chức năng hoạt động xây dựng được thành lập theo quy định của pháp luật và đáp ứng các yêu cầu cụ thể đối với từng lĩnh vực hoạt động xây dựng.

b) Điều kiện riêng đối với từng loại tổ chức xin cấp chứng chỉ năng lực:

(1) Tổ chức khảo sát xây dựng:

\* Hạng II:

+ Cá nhân đảm nhận chức danh chủ nhiệm khảo sát có chứng chỉ hành nghề khảo sát xây dựng từ hạng II trở lên phù hợp với lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ năng lực.

+ Cá nhân tham gia thực hiện khảo sát có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với loại hình khảo sát xây dựng đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

+ Đã thực hiện khảo sát xây dựng ít nhất 01 dự án từ nhóm B hoặc 02 dự án từ nhóm C hoặc 03 dự án có yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật trở lên hoặc 01 công trình từ cấp II hoặc 02 công trình từ cấp III trở lên cùng loại hình khảo sát.

\* Hạng III:

+ Cá nhân đảm nhận chức danh chủ nhiệm khảo sát có chứng chỉ hành nghề khảo sát xây dựng từ hạng III trở lên phù hợp với lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ năng lực.

+ Cá nhân tham gia thực hiện khảo sát có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với loại hình khảo sát xây dựng đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

(2) Tổ chức lập quy hoạch xây dựng:

\* Hạng II:



+ Cá nhân đảm nhận chức danh chủ nhiệm đồ án quy hoạch, chủ trì các bộ môn kiến trúc - quy hoạch, kinh tế đô thị và các chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật khác của đồ án quy hoạch có chứng chỉ hành nghề từ hạng II trở lên phù hợp với lĩnh vực chuyên môn đảm nhận.

+ Đã thực hiện lập ít nhất 01 đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền và đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt hoặc 02 đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền và đã được Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.

\* Hạng III:

Cá nhân đảm nhận chức danh chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn kiến trúc - quy hoạch, kinh tế đô thị và các chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật khác của đồ án quy hoạch có chứng chỉ hành nghề từ hạng III trở lên phù hợp với lĩnh vực chuyên môn đảm nhận.

(3) Tổ chức thiết kế xây dựng công trình:

\* Hạng II:

+ Cá nhân đảm nhận chức danh chủ nhiệm thiết kế xây dựng, chủ trì các bộ môn thiết kế có chứng chỉ hành nghề từ hạng II trở lên phù hợp với lĩnh vực chuyên môn đảm nhận.

+ Cá nhân tham gia thực hiện thiết kế có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với lĩnh vực, loại công trình đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

+ Đã thực hiện thiết kế, thẩm tra thiết kế ít nhất 01 công trình từ cấp II trở lên hoặc 02 công trình từ cấp III trở lên cùng loại.

\* Hạng III:

+ Cá nhân đảm nhận chức danh chủ nhiệm thiết kế xây dựng, chủ trì các bộ môn thiết kế có chứng chỉ hành nghề từ hạng III trở lên phù hợp với lĩnh vực chuyên môn đảm nhận.

+ Cá nhân tham gia thực hiện thiết kế có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với lĩnh vực, loại công trình đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

(4) Tổ chức tư vấn quản lý dự án:

\* Hạng II:

+ Cá nhân đảm nhận chức danh giám đốc quản lý dự án có chứng chỉ hành nghề quản lý dự án từ hạng II trở lên phù hợp với loại dự án đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

+ Cá nhân phụ trách các lĩnh vực chuyên môn phải có chứng chỉ hành nghề từ hạng II trở lên phù hợp với công việc đảm nhận.

+ Cá nhân tham gia thực hiện quản lý dự án có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với công việc đảm nhận và loại dự án đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

+ Đã thực hiện quản lý dự án ít nhất 01 dự án từ nhóm B trở lên hoặc 02 dự án từ nhóm C cùng loại trở lên.

\* Hạng III:



+ Cá nhân đảm nhận chức danh giám đốc quản lý dự án có chứng chỉ hành nghề quản lý dự án từ hạng III trở lên phù hợp với loại dự án đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

+ Cá nhân phụ trách các lĩnh vực chuyên môn phải có chứng chỉ hành nghề từ hạng III trở lên phù hợp với công việc đảm nhận.

+ Cá nhân tham gia thực hiện quản lý dự án có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với công việc đảm nhận và loại dự án đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

(5) Tổ chức thi công xây dựng công trình:

\* Hạng II:

+ Cá nhân đảm nhận chức danh chỉ huy trưởng công trường phải đủ điều kiện là chỉ huy trưởng công trường từ hạng II trở lên phù hợp với lĩnh vực chuyên môn đảm nhận.

+ Cá nhân phụ trách thi công lĩnh vực chuyên môn có trình độ đại học hoặc cao đẳng nghề phù hợp với công việc đảm nhận và thời gian công tác ít nhất 01 năm đối với trình độ đại học, 03 năm đối với trình độ cao đẳng nghề.

+ Công nhân kỹ thuật thực hiện các công việc thi công có văn bằng hoặc chứng chỉ bồi dưỡng, đào tạo chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với nội dung đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

+ Có khả năng huy động đủ số lượng máy móc, thiết bị chủ yếu đáp ứng yêu cầu thi công xây dựng các công trình phù hợp với công việc tham gia đảm nhận.

+ Đã trực tiếp thi công công việc thuộc hạng mục công trình chính liên quan đến nội dung đề nghị cấp chứng chỉ của ít nhất 01 công trình từ cấp II trở lên hoặc 02 công trình từ cấp III trở lên cùng loại.

\* Hạng III:

+ Cá nhân đảm nhận chức danh chỉ huy trưởng công trường phải đủ điều kiện là chỉ huy trưởng công trường từ hạng III trở lên phù hợp với lĩnh vực chuyên môn đảm nhận.

+ Cá nhân phụ trách thi công lĩnh vực chuyên môn có trình độ đại học hoặc cao đẳng nghề phù hợp với công việc đảm nhận.

+ Công nhân kỹ thuật phụ trách các công việc thi công có văn bằng hoặc chứng chỉ bồi dưỡng, đào tạo chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với nội dung đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

+ Có khả năng huy động đủ số lượng máy móc, thiết bị chủ yếu đáp ứng yêu cầu thi công xây dựng công trình phù hợp với công việc tham gia đảm nhận.

(6) Tổ chức giám sát thi công xây dựng:

\* Hạng II:

+ Cá nhân đảm nhận chức danh giám sát trưởng có chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng từ hạng II trở lên, giám sát viên có chứng chỉ hành



ngành giám sát thi công xây dựng phù hợp với loại công trình đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

+ Đã giám sát thi công xây dựng của ít nhất 01 công trình từ cấp II hoặc 02 công trình từ cấp III trở lên cùng loại công trình đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

\* Hạng III:

Cá nhân đảm nhận chức danh giám sát trưởng có chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng từ hạng III trở lên, giám sát viên có chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng phù hợp với loại công trình đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

**- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Xây dựng năm 2014.

+ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

+ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

+ Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

+ Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng.



**PHỤ LỤC V**

**BỔ SUNG VÀO NGHỊ ĐỊNH SỐ 59/2015/NĐ-CP NGÀY 18/6/2015 CỦA CHÍNH PHỦ**

*(Kèm theo Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16 /7/2018 của Chính phủ)*

**TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CẤP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ  
CẤP CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Kính gửi: *(Tên cơ quan có thẩm quyền)*

1. Tên tổ chức: .....
  2. Địa chỉ trụ sở chính: .....
  3. Số điện thoại: .....Số fax: .....
  4. Email ..... Website: .....
  5. Người đại diện theo pháp luật: .....
  - Họ và tên: .....Chức vụ: .....
  6. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Quyết định thành lập số: ..... Nơi cấp:.....Ngày cấp: .....
  7. Ngành nghề kinh doanh chính: .....
  8. Mã số chứng chỉ năng lực (nếu có): .....
  - Số Chứng chỉ: .....ngày cấp .....nơi cấp: .....
  - Lĩnh vực hoạt động xây dựng: .....
  9. Danh sách cá nhân chủ nhiệm, chủ trì, cá nhân có yêu cầu về chứng chỉ hành nghề và cá nhân tham gia, công nhân kỹ thuật (nếu có) có liên quan của tổ chức
- a) Danh sách cá nhân chủ nhiệm, chủ trì, cá nhân có yêu cầu về chứng chỉ hành nghề:

STT	Họ và tên	Vị trí/Chức danh	Số chứng chỉ hành nghề <sup>1</sup>	Điện thoại liên hệ
1				
2				
3				
...				

- b) Danh sách cá nhân tham gia, công nhân kỹ thuật liên quan đến lĩnh vực cấp chứng chỉ:



STT	Họ và tên	Vị trí/chức danh	Trình độ chuyên môn	Điện thoại liên hệ
1				
2				
3				
....				

10. Kinh nghiệm hoạt động xây dựng liên quan đến lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ:

STT	Nội dung hoạt động xây dựng (Ghi rõ lĩnh vực hoạt động và vai trò: nhà thầu chính, nhà thầu phụ, tổng thầu,...)	Thông tin công trình	Chủ đầu tư (Tên chủ đầu tư, số điện thoại liên hệ)	Ghi chú
1	Nội dung công việc thực hiện: .....	(Tên dự án/công trình; nhóm dự án; loại, cấp công trình; vị trí xây dựng)		
2				
...				

11. Kê khai máy móc, thiết bị (đối với tổ chức thi công xây dựng, tổ chức khảo sát xây dựng)

STT	Loại máy móc, thiết bị phục vụ thi công	Số lượng	Công suất	Tính năng	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Sở hữu của tổ chức hay đi thuê	Chất lượng sử dụng hiện nay
1								
2								
...								

**Đề nghị cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng với nội dung như sau:**

Lĩnh vực hoạt động: .....Hạng: .....

Cấp lần đầu, điều chỉnh hạng

Cấp lại

Lý do đề nghị cấp lại chứng chỉ: .....

Điều chỉnh, bổ sung

*(Tên tổ chức)* chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai nêu trên và cam kết hoạt động xây dựng theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA TỔ CHỨC**  
*(Ký, họ và tên, đóng dấu)*

---

<sup>1</sup> Đối với chứng chỉ hành nghề được cấp theo quy định của Luật Xây dựng năm 2014, số chứng chỉ hành nghề cần kê khai đầy đủ theo khoản 6 Điều 44 Nghị định này.



## **02. Thủ tục: Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, III**

### **- Trình tự thực hiện:**

+ Tổ chức đề nghị cấp lại nội dung chứng chỉ năng lực hạng II, hạng III gửi 01 bộ hồ sơ theo quy định qua mạng trực tuyến hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (địa chỉ: số 19, Trần Hưng Đạo, Phường 3, Tp. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

+ Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Xây dựng thông báo một lần bằng văn bản tới tổ chức đề nghị cấp chứng chỉ năng lực trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ.

+ Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Xây dựng có trách nhiệm cấp chứng chỉ năng lực.

\* Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ, tết).

- **Cách thức thực hiện:** Gửi hồ sơ qua mạng trực tuyến hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

### **- Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ:**

+ Đơn đề nghị cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng theo mẫu tại Phụ lục V Nghị định số 100/2018/NĐ-CP.

+ Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu chứng chỉ năng lực đã được cấp, trường hợp bị mất chứng chỉ năng lực thì phải có cam kết của tổ chức đề nghị cấp lại.

#### **b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ**

- **Thời hạn giải quyết:** 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức hoạt động trong lĩnh vực: khảo sát xây dựng; lập quy hoạch xây dựng; thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình; quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; thi công xây dựng công trình; giám sát thi công xây dựng công trình trong nước.

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Sở Xây dựng.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III.

- **Phí, Lệ phí:** 500.000 đồng/chứng chỉ (theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng).

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng theo mẫu tại Phụ lục V Nghị định số 100/2018/NĐ-CP

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối

chiếu chứng chỉ năng lực đã được cấp, trường hợp bị mất chứng chỉ năng lực thì phải có cam kết của tổ chức đề nghị cấp lại.

**- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Xây dựng năm 2014.

+ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

+ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

+ Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

+ Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng.



**PHỤ LỤC V**

*(Kèm theo Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16 /7/2018 của Chính phủ)*

**TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CẤP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  
**CẤP CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Kính gửi: *(Tên cơ quan có thẩm quyền)*

- 1. Tên tổ chức: .....
- 2. Địa chỉ trụ sở chính: .....
- 3. Số điện thoại: .....Số fax: .....
- 4. Email .....Website: .....
- 5. Người đại diện theo pháp luật: .....
- Họ và tên: .....Chức vụ: .....
- 6. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Quyết định thành lập số: .....
- Nơi cấp:.....Ngày cấp: .....
- 7. Ngành nghề kinh doanh chính: .....
- 8. Mã số chứng chỉ năng lực (nếu có): .....
- Số Chứng chỉ: .....ngày cấp .....nơi cấp: .....
- Lĩnh vực hoạt động xây dựng: .....
- 9. Danh sách cá nhân chủ nhiệm, chủ trì, cá nhân có yêu cầu về chứng chỉ hành nghề và cá nhân tham gia, công nhân kỹ thuật (nếu có) có liên quan của tổ chức
- a) Danh sách cá nhân chủ nhiệm, chủ trì, cá nhân có yêu cầu về chứng chỉ hành nghề:

STT	Họ và tên	Vị trí/Chức danh	Số chứng chỉ hành nghề <sup>1</sup>	Điện thoại liên hệ
1				
2				
3				
...				

b) Danh sách cá nhân tham gia, công nhân kỹ thuật liên quan đến lĩnh vực cấp chứng chỉ:

STT	Họ và tên	Vị trí/chức danh	Trình độ chuyên môn	Điện thoại liên hệ
1				
2				
3				
....				

10. Kinh nghiệm hoạt động xây dựng liên quan đến lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ:

STT	Nội dung hoạt động xây dựng (Ghi rõ lĩnh vực hoạt động và vai trò: nhà thầu chính, nhà thầu phụ, tổng thầu,...)	Thông tin công trình	Chủ đầu tư (Tên chủ đầu tư, số điện thoại liên hệ)	Ghi chú
1	Nội dung công việc thực hiện: .....	(Tên dự án/công trình; nhóm dự án; loại, cấp công trình; vị trí xây dựng)		
2				
...				

11. Kê khai máy móc, thiết bị (đối với tổ chức thi công xây dựng, tổ chức khảo sát xây dựng)

STT	Loại máy móc, thiết bị phục vụ thi công	Số lượng	Công suất	Tính năng	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Sở hữu của tổ chức hay đi thuê	Chất lượng sử dụng hiện nay
1								
2								
...								

**Đề nghị cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng với nội dung như sau:**

Lĩnh vực hoạt động: .....Hạng: .....



Cấp lần đầu, điều chỉnh hạng

Cấp lại

· Lý do đề nghị cấp lại chứng chỉ: .....

Điều chỉnh, bổ sung

*(Tên tổ chức)* chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai nêu trên và cam kết hoạt động xây dựng theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA TỔ CHỨC**

*(Ký, họ và tên, đóng dấu)*

---

<sup>1</sup> Đối với chứng chỉ hành nghề được cấp theo quy định của Luật Xây dựng năm 2014, số chứng chỉ hành nghề cần kê khai đầy đủ theo khoản 6 Điều 44 Nghị định này.

### **03. Thủ tục: Điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, III (về lĩnh vực hoạt động và hạng)**

#### **- Trình tự thực hiện:**

+ Tổ chức đề nghị điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hạng II, hạng III gửi 01 bộ hồ sơ theo quy định qua mạng trực tuyến hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (địa chỉ: số 19, Trần Hưng Đạo, Phường 3, Tp. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

+ Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Xây dựng thông báo một lần bằng văn bản tới tổ chức đề nghị cấp chứng chỉ năng lực trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ.

+ Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Xây dựng có trách nhiệm cấp chứng chỉ năng lực.

\* Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ, tết).

- **Cách thức thực hiện:** Gửi hồ sơ qua mạng trực tuyến hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

#### **- Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ năng lực theo mẫu tại Phụ lục V Nghị định số 100/2018/NĐ-CP.

+ Quyết định thành lập tổ chức trong trường hợp có quyết định thành lập.

+ Quyết định công nhận phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của tổ chức hoặc hợp đồng nguyên tắc về việc liên kết thực hiện công việc thí nghiệm phục vụ khảo sát xây dựng với phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng xây dựng được công nhận (đối với tổ chức đề nghị cấp chứng chỉ năng lực khảo sát xây dựng).

+ Chứng chỉ hành nghề hoặc kê khai mã số chứng chỉ hành nghề trong trường hợp đã được cấp chứng chỉ hành nghề được cấp theo quy định của Luật Xây dựng năm 2014 của các chức danh yêu cầu phải có chứng chỉ hành nghề; các văn bằng được đào tạo của cá nhân tham gia thực hiện công việc.

+ Chứng chỉ năng lực đã được cơ quan có thẩm quyền cấp.

+ Văn bằng hoặc chứng chỉ bồi dưỡng, đào tạo chuyên môn nghiệp vụ phù hợp của công nhân kỹ thuật (đối với tổ chức đề nghị cấp chứng chỉ năng lực thi công xây dựng).

+ Hợp đồng và biên bản nghiệm thu hoàn thành các công việc tiêu biểu đã thực hiện theo nội dung kê khai.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- **Thời hạn giải quyết:** 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.



- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức hoạt động trong lĩnh vực: khảo sát xây dựng; lập quy hoạch xây dựng; thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình; quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; thi công xây dựng công trình; giám sát thi công xây dựng công trình trong nước.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III.

- **Phí, Lệ phí:** 500.000 đồng/chứng chỉ (theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng).

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị cấp điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng theo mẫu tại Phụ lục V Nghị định số 100/2018/NĐ-CP.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Điều kiện chung đối với tổ chức xin cấp chứng chỉ năng lực:

Tổ chức tham gia hoạt động xây dựng phải là doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc tổ chức có chức năng hoạt động xây dựng được thành lập theo quy định của pháp luật và đáp ứng các yêu cầu cụ thể đối với từng lĩnh vực hoạt động xây dựng.

b) Điều kiện riêng đối với từng loại tổ chức xin cấp chứng chỉ năng lực:

(1) Tổ chức khảo sát xây dựng:

\* Hạng II:

+ Cá nhân đảm nhận chức danh chủ nhiệm khảo sát có chứng chỉ hành nghề khảo sát xây dựng từ hạng II trở lên phù hợp với lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ năng lực.

+ Cá nhân tham gia thực hiện khảo sát có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với loại hình khảo sát xây dựng đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

+ Đã thực hiện khảo sát xây dựng ít nhất 01 dự án từ nhóm B hoặc 02 dự án từ nhóm C hoặc 03 dự án có yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật trở lên hoặc 01 công trình từ cấp II hoặc 02 công trình từ cấp III trở lên cùng loại hình khảo sát.

\* Hạng III:

+ Cá nhân đảm nhận chức danh chủ nhiệm khảo sát có chứng chỉ hành nghề khảo sát xây dựng từ hạng III trở lên phù hợp với lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ năng lực.

+ Cá nhân tham gia thực hiện khảo sát có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với loại hình khảo sát xây dựng đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

(2) Tổ chức lập quy hoạch xây dựng:

\* Hạng II:

+ Cá nhân đảm nhận chức danh chủ nhiệm đồ án quy hoạch, chủ trì các bộ môn kiến trúc - quy hoạch, kinh tế đô thị và các chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật



khác của đồ án quy hoạch có chứng chỉ hành nghề từ hạng II trở lên phù hợp với lĩnh vực chuyên môn đảm nhận.

+ Đã thực hiện lập ít nhất 01 đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền và đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt hoặc 02 đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền và đã được Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.

\* Hạng III:

Cá nhân đảm nhận chức danh chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn kiến trúc - quy hoạch, kinh tế đô thị và các chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật khác của đồ án quy hoạch có chứng chỉ hành nghề từ hạng III trở lên phù hợp với lĩnh vực chuyên môn đảm nhận.

(3) Tổ chức thiết kế xây dựng công trình:

\* Hạng II:

+ Cá nhân đảm nhận chức danh chủ nhiệm thiết kế xây dựng, chủ trì các bộ môn thiết kế có chứng chỉ hành nghề từ hạng II trở lên phù hợp với lĩnh vực chuyên môn đảm nhận.

+ Cá nhân tham gia thực hiện thiết kế có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với lĩnh vực, loại công trình đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

+ Đã thực hiện thiết kế, thẩm tra thiết kế ít nhất 01 công trình từ cấp II trở lên hoặc 02 công trình từ cấp III trở lên cùng loại.

\* Hạng III:

+ Cá nhân đảm nhận chức danh chủ nhiệm thiết kế xây dựng, chủ trì các bộ môn thiết kế có chứng chỉ hành nghề từ hạng III trở lên phù hợp với lĩnh vực chuyên môn đảm nhận.

+ Cá nhân tham gia thực hiện thiết kế có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với lĩnh vực, loại công trình đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

(4) Tổ chức tư vấn quản lý dự án:

\* Hạng II:

+ Cá nhân đảm nhận chức danh giám đốc quản lý dự án có chứng chỉ hành nghề quản lý dự án từ hạng II trở lên phù hợp với loại dự án đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

+ Cá nhân phụ trách các lĩnh vực chuyên môn phải có chứng chỉ hành nghề từ hạng II trở lên phù hợp với công việc đảm nhận.

+ Cá nhân tham gia thực hiện quản lý dự án có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với công việc đảm nhận và loại dự án đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

+ Đã thực hiện quản lý dự án ít nhất 01 dự án từ nhóm B trở lên hoặc 02 dự án từ nhóm C cùng loại trở lên.

\* Hạng III:



+ Cá nhân đảm nhận chức danh giám đốc quản lý dự án có chứng chỉ hành nghề quản lý dự án từ hạng III trở lên phù hợp với loại dự án đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

+ Cá nhân phụ trách các lĩnh vực chuyên môn phải có chứng chỉ hành nghề từ hạng III trở lên phù hợp với công việc đảm nhận.

+ Cá nhân tham gia thực hiện quản lý dự án có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với công việc đảm nhận và loại dự án đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

#### (5) Tổ chức thi công xây dựng công trình:

##### \* Hạng II:

+ Cá nhân đảm nhận chức danh chỉ huy trưởng công trường phải đủ điều kiện là chỉ huy trưởng công trường từ hạng II trở lên phù hợp với lĩnh vực chuyên môn đảm nhận.

+ Cá nhân phụ trách thi công lĩnh vực chuyên môn có trình độ đại học hoặc cao đẳng nghề phù hợp với công việc đảm nhận và thời gian công tác ít nhất 01 năm đối với trình độ đại học, 03 năm đối với trình độ cao đẳng nghề.

+ Công nhân kỹ thuật thực hiện các công việc thi công có văn bằng hoặc chứng chỉ bồi dưỡng, đào tạo chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với nội dung đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

+ Có khả năng huy động đủ số lượng máy móc, thiết bị chủ yếu đáp ứng yêu cầu thi công xây dựng các công trình phù hợp với công việc tham gia đảm nhận.

+ Đã trực tiếp thi công công việc thuộc hạng mục công trình chính liên quan đến nội dung đề nghị cấp chứng chỉ của ít nhất 01 công trình từ cấp II trở lên hoặc 02 công trình từ cấp III trở lên cùng loại.

##### \* Hạng III:

+ Cá nhân đảm nhận chức danh chỉ huy trưởng công trường phải đủ điều kiện là chỉ huy trưởng công trường từ hạng III trở lên phù hợp với lĩnh vực chuyên môn đảm nhận.

+ Cá nhân phụ trách thi công lĩnh vực chuyên môn có trình độ đại học hoặc cao đẳng nghề phù hợp với công việc đảm nhận.

+ Công nhân kỹ thuật phụ trách các công việc thi công có văn bằng hoặc chứng chỉ bồi dưỡng, đào tạo chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với nội dung đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

+ Có khả năng huy động đủ số lượng máy móc, thiết bị chủ yếu đáp ứng yêu cầu thi công xây dựng công trình phù hợp với công việc tham gia đảm nhận.

#### (6) Tổ chức giám sát thi công xây dựng:

##### \* Hạng II:

+ Cá nhân đảm nhận chức danh giám sát trưởng có chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng từ hạng II trở lên, giám sát viên có chứng chỉ hành

nghề giám sát thi công xây dựng phù hợp với loại công trình đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

+ Đã giám sát thi công xây dựng của ít nhất 01 công trình từ cấp II hoặc 02 công trình từ cấp III trở lên cùng loại công trình đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

\* Hạng III:

Cá nhân đảm nhận chức danh giám sát trưởng có chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng từ hạng III trở lên, giám sát viên có chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng phù hợp với loại công trình đăng ký cấp chứng chỉ năng lực.

**- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Xây dựng năm 2014.

+ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

+ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

+ Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

+ Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng.



**PHỤ LỤC V**

**BỔ SUNG VÀO NGHỊ ĐỊNH SỐ 59/2015/NĐ-CP NGÀY 18/6/2015 CỦA CHÍNH PHỦ**

*(Kèm theo Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16 /7/2018 của Chính phủ)*

**TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CẤP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ  
CẤP CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Kính gửi: *(Tên cơ quan có thẩm quyền)*

1. Tên tổ chức: .....
2. Địa chỉ trụ sở chính: .....
3. Số điện thoại: .....Số fax: .....
4. Email ..... Website: .....
5. Người đại diện theo pháp luật: .....
- Họ và tên: .....Chức vụ: .....
6. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Quyết định thành lập số: ..... Nơi cấp:.....Ngày cấp: .....
7. Ngành nghề kinh doanh chính: .....
8. Mã số chứng chỉ năng lực (nếu có): .....
- Số Chứng chỉ: .....ngày cấp .....nơi cấp: .....
- Lĩnh vực hoạt động xây dựng: .....
9. Danh sách cá nhân chủ nhiệm, chủ trì, cá nhân có yêu cầu về chứng chỉ hành nghề và cá nhân tham gia, công nhân kỹ thuật (nếu có) có liên quan của tổ chức  
a) Danh sách cá nhân chủ nhiệm, chủ trì, cá nhân có yêu cầu về chứng chỉ hành nghề:

STT	Họ và tên	Vị trí/Chức danh	Số chứng chỉ hành nghề <sup>1</sup>	Điện thoại liên hệ
1				
2				
3				
...				

b) Danh sách cá nhân tham gia, công nhân kỹ thuật liên quan đến lĩnh vực cấp chứng chỉ:

STT	Họ và tên	Vị trí/chức danh	Trình độ chuyên môn	Điện thoại liên hệ
1				
2				
3				
....				

10. Kinh nghiệm hoạt động xây dựng liên quan đến lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ:

STT	Nội dung hoạt động xây dựng (Ghi rõ lĩnh vực hoạt động và vai trò: nhà thầu chính, nhà thầu phụ, tổng thầu,...)	Thông tin công trình	Chủ đầu tư (Tên chủ đầu tư, số điện thoại liên hệ)	Ghi chú
1	Nội dung công việc thực hiện: .....	(Tên dự án/công trình; nhóm dự án; loại, cấp công trình; vị trí xây dựng)		
2				
...				

11. Kê khai máy móc, thiết bị (đối với tổ chức thi công xây dựng, tổ chức khảo sát xây dựng)

STT	Loại máy móc, thiết bị phục vụ thi công	Số lượng	Công suất	Tính năng	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Sở hữu của tổ chức hay đi thuê	Chất lượng sử dụng hiện nay
1								
2								
...								

Đề nghị cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng với nội dung như sau:



Lĩnh vực hoạt động: .....Hạng: .....

Cấp lần đầu, điều chỉnh hạng

Cấp lại

Lý do đề nghị cấp lại chứng chỉ: .....

Điều chỉnh, bổ sung

*(Tên tổ chức)* chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai nêu trên và cam kết hoạt động xây dựng theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA TỔ CHỨC**

*(Ký, họ và tên, đóng dấu)*

---

<sup>1</sup> Đối với chứng chỉ hành nghề được cấp theo quy định của Luật Xây dựng năm 2014, số chứng chỉ hành nghề cần kê khai đầy đủ theo khoản 6 Điều 44 Nghị định này.

#### **04. Thủ tục: Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III của cá nhân nước ngoài**

##### **- Trình tự thực hiện:**

+ Cá nhân gửi hồ sơ đề nghị cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng qua mạng trực tuyến hoặc đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (địa chỉ: số 19, Trần Hưng Đạo, Phường 3, Thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

+ Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Xây dựng thông báo một lần bằng văn bản tới cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ.

+ Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Xây dựng có trách nhiệm cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.

\* Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ, tết).

- **Cách thức thực hiện:** Cá nhân đề nghị chuyển đổi chứng chỉ hành nghề gửi hồ sơ qua mạng trực tuyến hoặc đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

##### **- Thành phần, số lượng hồ sơ:**

###### **a) Thành phần hồ sơ:**

+ Đơn đề nghị chuyển đổi chứng chỉ hành nghề theo mẫu tại Phụ lục III Nghị định số 100/2018/NĐ-CP .

+ 02 ảnh màu cỡ 4x6cm có nền màu trắng chân dung của người đề nghị được chụp trong thời gian không quá 06 tháng.

+ Bản sao văn bằng được đào tạo, chứng chỉ hành nghề do cơ quan, tổ chức nước ngoài cấp đã được hợp pháp hóa lãnh sự, dịch ra tiếng Việt và được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam.

+ Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu giấy tờ hợp pháp về cư trú hoặc giấy phép lao động do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp theo quy định.

###### **b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ**

- **Thời hạn giải quyết:** 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân nước ngoài hoặc người Việt Nam định cư ở nước ngoài đã có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng do cơ quan, tổ chức nước ngoài cấp mà hành nghề hoạt động xây dựng ở Việt Nam từ 6 tháng trở lên.

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Sở Xây dựng.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Chứng chỉ hành nghề của cá nhân nước ngoài được chuyển đổi theo mẫu quy định của Việt Nam.



- **Phí, lệ phí:** 150.000 đồng/chứng chỉ (theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng).

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị chuyển đổi chứng chỉ hành nghề theo mẫu tại Phụ lục III Nghị định số 100/2018/NĐ-CP .

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật; có giấy phép cư trú hoặc giấy phép lao động tại Việt Nam đối với người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

+ Đã có chứng chỉ hành nghề hạng II, hạng III hoặc tương đương phù hợp với nội dung đề nghị chuyển đổi chứng chỉ hành nghề.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Xây dựng năm 2014.

+ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

+ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

+ Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

+ Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng.

### PHỤ LỤC III

BỘ SUNG VÀO NGHỊ ĐỊNH SỐ 59/2015/NĐ-CP NGÀY 18/6/2015 CỦA CHÍNH PHỦ  
(Kèm theo Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ)

## CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

### ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHUYỂN ĐỔI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Kính gửi: (Tên cơ quan có thẩm quyền)

1. Họ và tên: .....
2. Ngày, tháng, năm sinh: .....3. Quốc tịch: .....
4. Hộ chiếu số: .....ngày cấp: .....nơi cấp: .....
5. Số điện thoại: .....6. Địa chỉ Email: .....
7. Đơn vị công tác: .....
8. Trình độ chuyên môn (ghi rõ chuyên ngành, hệ đào tạo): .....
9. Thời gian kinh nghiệm liên quan đến lĩnh vực đề nghị chuyển đổi chứng chỉ hành nghề (năm, tháng): .....
10. Chứng chỉ hành nghề số:.....ngày cấp:..... nơi cấp: .....
- Lĩnh vực hoạt động xây dựng .....
11. Quá trình hoạt động chuyên môn trong xây dựng:

STT	Thời gian công tác (Từ tháng, năm đến tháng, năm)	Đơn vị công tác/ Hoạt động độc lập (Ghi rõ tên đơn vị, số điện thoại liên hệ)	Kê khai kinh nghiệm thực hiện công việc tiêu biểu	Ghi chú
1			1. Tên Dự án/công trình:..... Nhóm dự án/cấp công trình:..... Loại công trình :..... Chức danh/Nội dung công việc thực hiện: ..... 2. ....	



2				
....				

**Đề nghị chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng với các nội dung sau:**

Lĩnh vực hoạt động: .....Hạng: .....

Tôi xin chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai nêu trên và cam kết hành nghề hoạt động xây dựng theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**

*(Ký và ghi rõ họ, tên)*

## **05. Thủ tục: Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III**

### **- Trình tự thực hiện:**

+ Cá nhân đề nghị cấp lần đầu chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III gửi 01 bộ hồ sơ theo quy định qua mạng trực tuyến hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (địa chỉ: số 19, Trần Hưng Đạo, Phường 3, Tp. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng)/Tổ chức xã hội nghề nghiệp đã được công nhận.

+ Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Xây dựng/Tổ chức xã hội nghề nghiệp đã được công nhận thông báo một lần bằng văn bản tới cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ.

+ Cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề có trách nhiệm tổ chức sát hạch cho cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề. Trường hợp cá nhân có nhu cầu đăng ký sát hạch trước khi nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề thì gửi tờ khai đăng ký sát hạch theo mẫu tại Phụ lục II Nghị định 100/2018/NĐ-CP đến cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề. Việc sát hạch được tiến hành định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất do thủ trưởng cơ quan cấp chứng chỉ hành nghề quyết định.

+ Nội dung sát hạch bao gồm phần câu hỏi về kinh nghiệm nghề nghiệp và phần câu hỏi về kiến thức pháp luật. Trường hợp cá nhân có chứng chỉ hành nghề cấp theo quy định của Luật Xây dựng năm 2003 còn thời hạn sử dụng thì khi tham dự sát hạch được miễn nội dung về kiến thức chuyên môn đối với lĩnh vực hành nghề ghi trên chứng chỉ. Kết quả sát hạch được bảo lưu trong thời gian 06 tháng kể từ ngày sát hạch để làm căn cứ cấp chứng chỉ hành nghề.

+ Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Xây dựng/Tổ chức xã hội nghề nghiệp đã được công nhận có trách nhiệm cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.

\* Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ, tết).

- **Cách thức thực hiện:** Gửi hồ sơ qua mạng trực tuyến hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công /Tổ chức xã hội nghề nghiệp đã được công nhận.

### **- Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp chứng chỉ năng lực theo mẫu tại Phụ lục I Nghị định số 100/2018/NĐ-CP.

+ 02 ảnh màu cỡ 4 x 6 cm có nền màu trắng chân dung của người đề nghị được chụp trong thời gian không quá 06 tháng.

+ Văn bằng do cơ sở đào tạo hợp pháp cấp phù hợp với loại, hạng chứng chỉ đề nghị cấp. Đối với văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp, phải là bản được



hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định và phải có bản dịch sang tiếng Việt được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam.

+ Các quyết định phân công công việc (giao nhiệm vụ) của tổ chức cho cá nhân hoặc văn bản xác nhận của đại diện theo pháp luật của chủ đầu tư về các công việc tiêu biểu mà cá nhân đã hoàn thành theo nội dung kê khai. Người ký xác nhận phải chịu trách nhiệm về sự trung thực của nội dung xác nhận. Trường hợp cá nhân hành nghề độc lập thì phải có hợp đồng và biên bản nghiệm thu các công việc thực hiện tiêu biểu đã kê khai.

+ Tờ khai đăng ký sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng theo mẫu tại Phụ lục I Nghị định số 100/2018/NĐ-CP.

+ Kết quả sát hạch đạt yêu cầu trong trường hợp đã sát hạch trước ngày nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- **Thời hạn giải quyết:** 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân hoạt động trong các lĩnh vực: Khảo sát xây dựng; thiết kế quy hoạch xây dựng; thiết kế xây dựng công trình; giám sát thi công xây dựng; định giá xây dựng; quản lý dự án.

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Sở Xây dựng/Tổ chức xã hội nghề nghiệp đã được công nhận.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III.

- **Phí, Lệ phí:**

+ 300.000 đồng/chứng chỉ theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng.

+ Chi phí sát hạch do tổ chức xã hội nghề nghiệp được công nhận đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề tổ chức xây dựng tổ chức: 500.000đ/lượt sát hạch; do Sở Xây dựng địa phương tổ chức: 450.000đ/lượt sát hạch, theo quy định tại Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III theo mẫu tại Phụ lục I Nghị định số 100/2018/NĐ-CP.

+Tờ khai đăng ký sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng theo mẫu tại Phụ lục I Nghị định số 100/2018/NĐ-CP.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Điều kiện chung đối với cá nhân xin cấp chứng chỉ hành nghề:

+ Có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật; có giấy phép cư trú hoặc giấy phép lao động tại Việt Nam đối với người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài.



+ Có trình độ đại học thuộc chuyên ngành phù hợp, có thời gian kinh nghiệm tham gia công việc phù hợp với nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề từ 04 năm trở lên đối với chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II;

+ Có trình độ chuyên môn phù hợp, có thời gian kinh nghiệm tham gia công việc phù hợp với nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề từ 02 năm trở lên đối với cá nhân có trình độ đại học; từ 03 năm trở lên đối với cá nhân có trình độ cao đẳng hoặc trung cấp đối với chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng III.

b) Điều kiện riêng đối với từng lĩnh vực đề nghị xin cấp chứng chỉ hành nghề:

(1) Cá nhân hành nghề khảo sát xây dựng:

+ Hạng II: Đã làm chủ nhiệm khảo sát xây dựng thuộc lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ ít nhất 01 dự án từ nhóm B trở lên hoặc 02 dự án từ nhóm C trở lên hoặc ít nhất 02 công trình từ cấp II trở lên hoặc 03 công trình từ cấp III trở lên.

+ Hạng III: Đã tham gia khảo sát xây dựng thuộc lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ ít nhất 02 dự án từ nhóm c hoặc 02 dự án có yêu cầu lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật trở lên hoặc ít nhất 02 công trình từ cấp III trở lên hoặc 03 công trình từ cấp IV trở lên.

(2) Cá nhân hành nghề thiết kế quy hoạch xây dựng:

+ Hạng II: Đã làm chủ nhiệm hoặc chủ trì thiết kế bộ môn chuyên ngành ít nhất 01 đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền và đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt hoặc 02 đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền và đã được Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.

+ Hạng III: Đã tham gia thiết kế bộ môn chuyên ngành ít nhất trong 01 đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền và đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt hoặc 02 đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền và đã được Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.

(3) Cá nhân hành nghề thiết kế xây dựng công trình:

+ Hạng II: Đã làm chủ nhiệm hoặc chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế phần việc thuộc lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề của ít nhất 01 công trình từ cấp II trở lên hoặc ít nhất 02 công trình từ cấp III trở lên hoặc đã tham gia thiết kế, thẩm tra thiết kế phần việc liên quan đến nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề của ít nhất 03 công trình từ cấp II trở lên cùng loại với công trình đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề.

+ Hạng III: Đã tham gia thiết kế, thẩm tra thiết kế phần việc thuộc lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề của ít nhất 03 công trình từ cấp III trở lên hoặc 05 công trình từ cấp IV trở lên cùng loại với công trình đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề.

(4) Cá nhân hành nghề giám sát thi công xây dựng:

+ Hạng II: Đã làm giám sát trưởng hoặc chỉ huy trưởng công trường hoặc chủ trì thiết kế xây dựng phần việc thuộc lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề



của ít nhất 01 công trình từ cấp II trở lên hoặc 02 công trình từ cấp III trở lên cùng loại với công trình đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề.

+ Hạng III: Đã tham gia giám sát thi công xây dựng hoặc tham gia thiết kế xây dựng hoặc thi công xây dựng phần việc thuộc lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề của ít nhất 01 công trình từ cấp III trở lên hoặc 02 công trình từ cấp IV trở lên cùng loại với công trình đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề.

(5) Cá nhân hành nghề định giá xây dựng:

+ Hạng II: Đã chủ trì thực hiện một trong các công việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng của ít nhất 01 dự án từ nhóm B hoặc 02 dự án từ nhóm C trở lên hoặc 01 công trình từ cấp II hoặc 02 công trình từ cấp III trở lên.

+ Hạng III: Đã tham gia thực hiện một trong các công việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng của ít nhất 01 dự án từ nhóm C hoặc 02 dự án có yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng trở lên hoặc 01 công trình từ cấp III trở lên hoặc 02 công trình từ cấp IV trở lên

(6) Cá nhân hành nghề quản lý dự án:

+ Hạng II: Đã làm giám đốc quản lý dự án của 01 dự án từ nhóm B hoặc 02 dự án từ nhóm C cùng loại trở lên hoặc có một trong ba loại chứng chỉ hành nghề (thiết kế xây dựng hạng II; giám sát thi công xây dựng hạng II; định giá xây dựng hạng II) và đã tham gia quản lý dự án của ít nhất 01 dự án từ nhóm B hoặc 02 dự án từ nhóm C hoặc 03 dự án có yêu cầu lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật cùng loại trở lên.

+ Hạng III: Đã tham gia quản lý dự án của ít nhất 01 dự án từ nhóm C cùng loại trở lên.

#### **- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Xây dựng năm 2014.

+ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

+ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

+ Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

+ Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng.

+ Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về chi phí sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.

**PHỤ LỤC I**  
**BỔ SUNG VÀO NGHỊ ĐỊNH SỐ 59/2015/NĐ-CP NGÀY 18/6/2015 CỦA**  
**CHÍNH PHỦ**

*(Kèm theo Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng.....năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  
**CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Kính gửi: *(Tên cơ quan có thẩm quyền)*

1. Họ và tên:.....
2. Ngày, tháng, năm sinh: .....
3. Quốc tịch: .....
4. Số Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/CCCD: .....ngày cấp:..... nơi cấp...
5. Địa chỉ thường trú: .....
6. Số điện thoại: .....Địa chỉ Email: .....
7. Đơn vị công tác: .....
8. Trình độ chuyên môn *(ghi rõ chuyên ngành, hệ đào tạo)*: .....
9. Thời gian kinh nghiệm liên quan đến lĩnh vực đề nghị chuyển đổi chứng chỉ hành nghề: .....năm.
10. Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có):  
Số Chứng chỉ: .....ngày cấp .....nơi cấp: .....
- Lĩnh vực hoạt động xây dựng: .....
11. Quá trình hoạt động chuyên môn trong xây dựng<sup>1</sup>:

STT	Thời gian công tác <i>(Từ tháng, năm đến tháng, năm)</i>	Đơn vị công tác/ Hoạt động độc lập <i>(Ghi rõ tên đơn vị, số điện thoại liên hệ)</i>	Kê khai kinh nghiệm thực hiện công việc tiêu biểu	Ghi chú
1			1. Tên Dự án/công trình:..... Nhóm dự án/Cấp công trình:..... Loại công trình :..... Chức danh/Nội dung công việc thực hiện:.....	



			2.....	
2				
....				

**Đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng với nội dung như sau:**

Lĩnh vực hành nghề: .....Hạng: .....

- Cấp lần đầu, nâng hạng
- Cấp lại

Lý do đề nghị cấp lại chứng chỉ: .....

- Điều chỉnh, bổ sung

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung đơn này và cam kết hành nghề hoạt động xây dựng theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**

*(Ký và ghi rõ họ, tên)*

<sup>1</sup> Không yêu cầu kê khai trong trường hợp đề nghị cấp lại chứng chỉ do chứng chỉ cũ hết hạn sử dụng/hư hỏng/bị mất

**PHỤ LỤC II**

**BỔ SUNG VÀO NGHỊ ĐỊNH SỐ 59/2015/NĐ-CP NGÀY 18/6/2015 CỦA  
CHÍNH PHỦ**

*(Kèm theo Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng.....năm.....

**TỜ KHAI**

**ĐĂNG KÝ SÁT HẠCH CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ  
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Kính gửi: *(Tên cơ quan có thẩm quyền)*

1. Họ và tên:.....
  2. Ngày, tháng, năm sinh: .....
  3. Quốc tịch: .....
  4. Số Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/CCCD: .....ngày cấp:..... nơi cấp....
  5. Địa chỉ thường trú: .....
  6. Số điện thoại: .....Địa chỉ Email: .....
  7. Đơn vị công tác *(Tên tổ chức, địa chỉ trụ sở)*: .....
  8. Trình độ chuyên môn *(ghi rõ chuyên ngành, hệ đào tạo)*: .....
  9. Chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có):  
Số Chứng chỉ: .....ngày cấp..... nơi cấp: .....
- Lĩnh vực hoạt động xây dựng: .....
- Đăng ký sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng với nội dung như sau:**
- Lĩnh vực hành nghề: .....Hạng: .....
- Địa điểm đăng ký sát hạch: .....
- Tôi xin chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai nêu trên.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**

*(Ký và ghi rõ họ, tên)*



## **06. Thủ tục: Cấp nâng hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân hạng II, III**

### **- Trình tự thực hiện:**

+ Cá nhân đề nghị cấp nâng hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III gửi 01 bộ hồ sơ theo quy định qua mạng trực tuyến hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (địa chỉ: số 19, Trần Hưng Đạo, Phường 3, Tp. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng)/Tổ chức xã hội nghề nghiệp đã được công nhận.

+ Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Xây dựng/Tổ chức xã hội nghề nghiệp đã được công nhận thông báo một lần bằng văn bản tới cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ.

+ Cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề có trách nhiệm tổ chức sát hạch cho cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề. Trường hợp cá nhân có nhu cầu đăng ký sát hạch trước khi nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề thì gửi tờ khai đăng ký sát hạch theo mẫu tại Phụ lục II Nghị định này đến cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề. Việc sát hạch được tiến hành định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất do thủ trưởng cơ quan nâng hạng chứng chỉ hành nghề quyết định.

+ Nội dung sát hạch bao gồm phần câu hỏi về kinh nghiệm nghề nghiệp và phần câu hỏi về kiến thức pháp luật. Trường hợp cá nhân có chứng chỉ hành nghề cấp theo quy định của Luật Xây dựng năm 2003 còn thời hạn sử dụng thì khi tham dự sát hạch được miễn nội dung về kiến thức chuyên môn đối với lĩnh vực hành nghề ghi trên chứng chỉ. Kết quả sát hạch được bảo lưu trong thời gian 06 tháng kể từ ngày sát hạch để làm căn cứ xét nâng hạng chứng chỉ năng lực hành nghề.

+ Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Xây dựng/Tổ chức xã hội nghề nghiệp đã được công nhận có trách nhiệm cấp nâng hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.

\* Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ, tết).

- **Cách thức thực hiện:** Gửi hồ sơ qua mạng trực tuyến hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công /Tổ chức xã hội nghề nghiệp đã được công nhận.

### **- Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp chứng chỉ năng lực theo mẫu tại Phụ lục I Nghị định số 100/2018/NĐ-CP.

+ 02 ảnh màu cỡ 4 x 6 cm có nền màu trắng chân dung của người đề nghị được chụp trong thời gian không quá 06 tháng.



+ Văn bằng do cơ sở đào tạo hợp pháp cấp phù hợp với loại, hạng chứng chỉ đề nghị cấp. Đối với văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp, phải là bản được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định và phải có bản dịch sang tiếng Việt được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam.

+ Chứng chỉ hành nghề đã được cơ quan có thẩm quyền cấp.

+ Các quyết định phân công công việc (giao nhiệm vụ) của tổ chức cho cá nhân hoặc văn bản xác nhận của đại diện theo pháp luật của chủ đầu tư về các công việc tiêu biểu mà cá nhân đã hoàn thành theo nội dung kê khai. Người ký xác nhận phải chịu trách nhiệm về sự trung thực của nội dung xác nhận. Trường hợp cá nhân hành nghề độc lập thì phải có hợp đồng và biên bản nghiệm thu các công việc thực hiện tiêu biểu đã kê khai.

+ Tờ khai đăng ký sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng theo mẫu tại Phụ lục I Nghị định số 100/2018/NĐ-CP.

+ Kết quả sát hạch đạt yêu cầu trong trường hợp đã sát hạch trước ngày nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- **Thời hạn giải quyết:** 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân hoạt động trong các lĩnh vực: Khảo sát xây dựng; thiết kế quy hoạch xây dựng; thiết kế xây dựng công trình; giám sát thi công xây dựng; định giá xây dựng; quản lý dự án.

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Sở Xây dựng/Tổ chức xã hội nghề nghiệp đã được công nhận.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng được nâng hạng II, hạng III.

- **Phí, Lệ phí:**

+ 300.000 đồng/chứng chỉ (theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng).

+ Chi phí sát hạch do tổ chức xã hội nghề nghiệp được công nhận đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề tổ chức xây dựng tổ chức: 500.000đ/lượt sát hạch; do Sở Xây dựng địa phương tổ chức: 450.000đ/lượt sát hạch, theo quy định tại Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III theo mẫu tại Phụ lục I Nghị định số 100/2018/NĐ-CP.

+ Tờ khai đăng ký sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng theo mẫu tại Phụ lục I Nghị định số 100/2018/NĐ-CP.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Điều kiện chung đối với cá nhân xin cấp chứng chỉ hành nghề:



+ Có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật; có giấy phép cư trú hoặc giấy phép lao động tại Việt Nam đối với người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

+ Có trình độ đại học thuộc chuyên ngành phù hợp, có thời gian kinh nghiệm tham gia công việc phù hợp với nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề từ 04 năm trở lên đối với chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II;

+ Có trình độ chuyên môn phù hợp, có thời gian kinh nghiệm tham gia công việc phù hợp với nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề từ 02 năm trở lên đối với cá nhân có trình độ đại học; từ 03 năm trở lên đối với cá nhân có trình độ cao đẳng hoặc trung cấp đối với chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng III.

b) Điều kiện riêng đối với từng lĩnh vực đề nghị xin cấp chứng chỉ hành nghề:

(1) Cá nhân hành nghề khảo sát xây dựng:

+ Hạng II: Đã làm chủ nhiệm khảo sát xây dựng thuộc lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ ít nhất 01 dự án từ nhóm B trở lên hoặc 02 dự án từ nhóm C trở lên hoặc ít nhất 02 công trình từ cấp II trở lên hoặc 03 công trình từ cấp III trở lên.

+ Hạng III: Đã tham gia khảo sát xây dựng thuộc lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ ít nhất 02 dự án từ nhóm c hoặc 02 dự án có yêu cầu lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật trở lên hoặc ít nhất 02 công trình từ cấp III trở lên hoặc 03 công trình từ cấp IV trở lên.

(2) Cá nhân hành nghề thiết kế quy hoạch xây dựng:

+ Hạng II: Đã làm chủ nhiệm hoặc chủ trì thiết kế bộ môn chuyên ngành ít nhất 01 đề án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền và đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt hoặc 02 đề án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền và đã được Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.

+ Hạng III: Đã tham gia thiết kế bộ môn chuyên ngành ít nhất trong 01 đề án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền và đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt hoặc 02 đề án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền và đã được Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.

(3) Cá nhân hành nghề thiết kế xây dựng công trình:

+ Hạng II: Đã làm chủ nhiệm hoặc chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế phần việc thuộc lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề của ít nhất 01 công trình từ cấp II trở lên hoặc ít nhất 02 công trình từ cấp III trở lên hoặc đã tham gia thiết kế, thẩm tra thiết kế phần việc liên quan đến nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề của ít nhất 03 công trình từ cấp II trở lên cùng loại với công trình đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề.

+ Hạng III: Đã tham gia thiết kế, thẩm tra thiết kế phần việc thuộc lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề của ít nhất 03 công trình từ cấp III trở lên hoặc 05 công trình từ cấp IV trở lên cùng loại với công trình đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề.

(4) Cá nhân hành nghề giám sát thi công xây dựng:



+ Hạng II: Đã làm giám sát trưởng hoặc chỉ huy trưởng công trường hoặc chủ trì thiết kế xây dựng phần việc thuộc lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề của ít nhất 01 công trình từ cấp II trở lên hoặc 02 công trình từ cấp III trở lên cùng loại với công trình đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề.

+ Hạng III: Đã tham gia giám sát thi công xây dựng hoặc tham gia thiết kế xây dựng hoặc thi công xây dựng phần việc thuộc lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề của ít nhất 01 công trình từ cấp III trở lên hoặc 02 công trình từ cấp IV trở lên cùng loại với công trình đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề.

(5) Cá nhân hành nghề định giá xây dựng:

+ Hạng II: Đã chủ trì thực hiện một trong các công việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng của ít nhất 01 dự án từ nhóm B hoặc 02 dự án từ nhóm C trở lên hoặc 01 công trình từ cấp II hoặc 02 công trình từ cấp III trở lên.

+ Hạng III: Đã tham gia thực hiện một trong các công việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng của ít nhất 01 dự án từ nhóm C hoặc 02 dự án có yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng trở lên hoặc 01 công trình từ cấp III trở lên hoặc 02 công trình từ cấp IV trở lên

(6) Cá nhân hành nghề quản lý dự án:

+ Hạng II: Đã làm giám đốc quản lý dự án của 01 dự án từ nhóm B hoặc 02 dự án từ nhóm C cùng loại trở lên hoặc có một trong ba loại chứng chỉ hành nghề (thiết kế xây dựng hạng II; giám sát thi công xây dựng hạng II; định giá xây dựng hạng II) và đã tham gia quản lý dự án của ít nhất 01 dự án từ nhóm B hoặc 02 dự án từ nhóm C hoặc 03 dự án có yêu cầu lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật cùng loại trở lên.

+ Hạng III: Đã tham gia quản lý dự án của ít nhất 01 dự án từ nhóm C cùng loại trở lên.

**- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Xây dựng năm 2014.

+ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

+ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

+ Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

+ Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng.

+ Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về chi phí sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.



**PHỤ LỤC I**  
**BỔ SUNG VÀO NGHỊ ĐỊNH SỐ 59/2015/NĐ-CP NGÀY 18/6/2015 CỦA**  
**CHÍNH PHỦ**  
*(Kèm theo Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

....., ngày.....tháng.....năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  
**CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Kính gửi: *(Tên cơ quan có thẩm quyền)*

1. Họ và tên:.....
2. Ngày, tháng, năm sinh: .....
3. Quốc tịch: .....
4. Số Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/CCCD: .....ngày cấp:..... nơi cấp...
5. Địa chỉ thường trú: .....
6. Số điện thoại: .....Địa chỉ Email: .....
7. Đơn vị công tác: .....
8. Trình độ chuyên môn *(ghi rõ chuyên ngành, hệ đào tạo)*: .....
9. Thời gian kinh nghiệm liên quan đến lĩnh vực đề nghị chuyển đổi chứng chỉ hành nghề: .....năm.
10. Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có):  
Số Chứng chỉ: .....ngày cấp .....nơi cấp: .....
- Lĩnh vực hoạt động xây dựng: .....
11. Quá trình hoạt động chuyên môn trong xây dựng<sup>1</sup>:

STT	Thời gian công tác <i>(Từ tháng, năm đến tháng, năm)</i>	Đơn vị công tác/ Hoạt động độc lập <i>(Ghi rõ tên đơn vị, số điện thoại liên hệ)</i>	Kê khai kinh nghiệm thực hiện công việc tiêu biểu	Ghi chú
1			1. Tên Dự án/công trình:..... Nhóm dự án/Cấp công trình:..... Loại công trình :.....	

			Chức danh/Nội dung công việc thực hiện:..... 2.....	
2				
....				

**Đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng với nội dung như sau:**

Lĩnh vực hành nghề: .....Hạng: .....

Cấp lần đầu, nâng hạng

Cấp lại

Lý do đề nghị cấp lại chứng chỉ: .....

Điều chỉnh, bổ sung

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung đơn này và cam kết hành nghề hoạt động xây dựng theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**

*(Ký và ghi rõ họ, tên)*

<sup>1</sup> Không yêu cầu kê khai trong trường hợp đề nghị cấp lại chứng chỉ do chứng chỉ cũ hết hạn sử dụng/hư hỏng/bị mất



**PHỤ LỤC II**  
**BỔ SUNG VÀO NGHỊ ĐỊNH SỐ 59/2015/NĐ-CP NGÀY 18/6/2015**  
**CỦA CHÍNH PHỦ**  
*(Kèm theo Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng.....năm.....

**TỜ KHAI**  
**ĐĂNG KÝ SÁT HẠCH CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ**  
**HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Kính gửi: *(Tên cơ quan có thẩm quyền)*

1. Họ và tên:.....
2. Ngày, tháng, năm sinh: .....
3. Quốc tịch: .....
4. Số Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/CCCD: .....ngày cấp:..... nơi cấp.....
5. Địa chỉ thường trú: .....
6. Số điện thoại: .....Địa chỉ Email: .....
7. Đơn vị công tác *(Tên tổ chức, địa chỉ trụ sở)*: .....
8. Trình độ chuyên môn *(ghi rõ chuyên ngành, hệ đào tạo)*: .....
9. Chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có):  
Số Chứng chỉ: .....ngày cấp..... nơi cấp: .....
- Lĩnh vực hoạt động xây dựng: .....

**Đăng ký sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng với nội dung như sau:**

Lĩnh vực hành nghề: .....Hạng: .....

Địa điểm đăng ký sát hạch: .....

Tôi xin chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai nêu trên.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**  
*(Ký và ghi rõ họ, tên)*

## **07. Thủ tục: Điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân hạng II, III**

### **- Trình tự thực hiện:**

+ Cá nhân đề nghị điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III gửi 01 bộ hồ sơ theo quy định qua mạng trực tuyến hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (địa chỉ: số 19, Trần Hưng Đạo, Phường 3, Tp. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng)/Tổ chức xã hội nghề nghiệp đã được công nhận.

+ Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Xây dựng/Tổ chức xã hội nghề nghiệp đã được công nhận thông báo một lần bằng văn bản tới cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ.

+ Cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề có trách nhiệm tổ chức sát hạch cho cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề. Trường hợp cá nhân có nhu cầu đăng ký sát hạch trước khi nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề thì gửi tờ khai đăng ký sát hạch theo mẫu tại Phụ lục II Nghị định này đến cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề. Việc sát hạch được tiến hành định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất do thủ trưởng cơ quan điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ hành nghề quyết định.

+ Nội dung sát hạch bao gồm phần câu hỏi về kinh nghiệm nghề nghiệp và phần câu hỏi về kiến thức pháp luật. Trường hợp cá nhân có chứng chỉ hành nghề cấp theo quy định của Luật Xây dựng năm 2003 còn thời hạn sử dụng thì khi tham dự sát hạch được miễn nội dung về kiến thức chuyên môn đối với lĩnh vực hành nghề ghi trên chứng chỉ. Kết quả sát hạch được bảo lưu trong thời gian 06 tháng kể từ ngày sát hạch để làm căn cứ xét điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ năng lực hành nghề.

+ Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Xây dựng/Tổ chức xã hội nghề nghiệp đã được công nhận có trách nhiệm điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.

\* Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ, tết).

- **Cách thức thực hiện:** Gửi hồ sơ qua mạng trực tuyến hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công /Tổ chức xã hội nghề nghiệp đã được công nhận.

### **- Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ năng lực theo mẫu tại Phụ lục I Nghị định số 100/2018/NĐ-CP.

+ 02 ảnh màu cỡ 4 x 6 cm có nền màu trắng chân dung của người đề nghị được chụp trong thời gian không quá 06 tháng.



+ Văn bằng do cơ sở đào tạo hợp pháp cấp phù hợp với loại, hạng chứng chỉ đề nghị cấp. Đối với văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp, phải là bản được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định và phải có bản dịch sang tiếng Việt được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam.

+ Các quyết định phân công công việc (giao nhiệm vụ) của tổ chức cho cá nhân hoặc văn bản xác nhận của đại diện theo pháp luật của chủ đầu tư về các công việc tiêu biểu mà cá nhân đã hoàn thành theo nội dung kê khai. Người ký xác nhận phải chịu trách nhiệm về sự trung thực của nội dung xác nhận. Trường hợp cá nhân hành nghề độc lập thì phải có hợp đồng và biên bản nghiệm thu các công việc thực hiện tiêu biểu đã kê khai.

+ Tờ khai đăng ký sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng theo mẫu tại Phụ lục I Nghị định số 100/2018/NĐ-CP.

+ Kết quả sát hạch đạt yêu cầu trong trường hợp đã sát hạch trước ngày nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- **Thời hạn giải quyết:** 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân hoạt động trong các lĩnh vực: Khảo sát xây dựng; thiết kế quy hoạch xây dựng; thiết kế xây dựng công trình; giám sát thi công xây dựng; định giá xây dựng; quản lý dự án.

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Sở Xây dựng/Tổ chức xã hội nghề nghiệp đã được công nhận.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III được sửa đổi, bổ sung.

- **Phí, Lệ phí:**

+ 150.000 đồng/chứng chỉ (theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng).

+ Chi phí sát hạch do tổ chức xã hội nghề nghiệp được công nhận đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề tổ chức xây dựng tổ chức: 500.000đ/lượt sát hạch; do Sở Xây dựng địa phương tổ chức: 450.000đ/lượt sát hạch, theo quy định tại Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III theo mẫu tại Phụ lục I Nghị định số 100/2018/NĐ-CP.

+ Tờ khai đăng ký sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng theo mẫu tại Phụ lục I Nghị định số 100/2018/NĐ-CP.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Điều kiện chung đối với cá nhân xin cấp chứng chỉ hành nghề:



+ Có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật; có giấy phép cư trú hoặc giấy phép lao động tại Việt Nam đối với người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

+ Có trình độ đại học thuộc chuyên ngành phù hợp, có thời gian kinh nghiệm tham gia công việc phù hợp với nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề từ 04 năm trở lên đối với chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II;

+ Có trình độ chuyên môn phù hợp, có thời gian kinh nghiệm tham gia công việc phù hợp với nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề từ 02 năm trở lên đối với cá nhân có trình độ đại học; từ 03 năm trở lên đối với cá nhân có trình độ cao đẳng hoặc trung cấp đối với chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng III.

b) Điều kiện riêng đối với từng lĩnh vực đề nghị xin cấp chứng chỉ hành nghề:

(1) Cá nhân hành nghề khảo sát xây dựng:

+ Hạng II: Đã làm chủ nhiệm khảo sát xây dựng thuộc lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ ít nhất 01 dự án từ nhóm B trở lên hoặc 02 dự án từ nhóm C trở lên hoặc ít nhất 02 công trình từ cấp II trở lên hoặc 03 công trình từ cấp III trở lên.

+ Hạng III: Đã tham gia khảo sát xây dựng thuộc lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ ít nhất 02 dự án từ nhóm c hoặc 02 dự án có yêu cầu lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật trở lên hoặc ít nhất 02 công trình từ cấp III trở lên hoặc 03 công trình từ cấp IV trở lên.

(2) Cá nhân hành nghề thiết kế quy hoạch xây dựng:

+ Hạng II: Đã làm chủ nhiệm hoặc chủ trì thiết kế bộ môn chuyên ngành ít nhất 01 đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền và đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt hoặc 02 đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền và đã được Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.

+ Hạng III: Đã tham gia thiết kế bộ môn chuyên ngành ít nhất trong 01 đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền và đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt hoặc 02 đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền và đã được Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.

(3) Cá nhân hành nghề thiết kế xây dựng công trình:

+ Hạng II: Đã làm chủ nhiệm hoặc chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế phần việc thuộc lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề của ít nhất 01 công trình từ cấp II trở lên hoặc ít nhất 02 công trình từ cấp III trở lên hoặc đã tham gia thiết kế, thẩm tra thiết kế phần việc liên quan đến nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề của ít nhất 03 công trình từ cấp II trở lên cùng loại với công trình đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề.

+ Hạng III: Đã tham gia thiết kế, thẩm tra thiết kế phần việc thuộc lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề của ít nhất 03 công trình từ cấp III trở lên hoặc 05 công trình từ cấp IV trở lên cùng loại với công trình đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề.

(4) Cá nhân hành nghề giám sát thi công xây dựng:



+ Hạng II: Đã làm giám sát trưởng hoặc chỉ huy trưởng công trường hoặc chủ trì thiết kế xây dựng phần việc thuộc lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề của ít nhất 01 công trình từ cấp II trở lên hoặc 02 công trình từ cấp III trở lên cùng loại với công trình đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề.

+ Hạng III: Đã tham gia giám sát thi công xây dựng hoặc tham gia thiết kế xây dựng hoặc thi công xây dựng phần việc thuộc lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề của ít nhất 01 công trình từ cấp III trở lên hoặc 02 công trình từ cấp IV trở lên cùng loại với công trình đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề.

**(5) Cá nhân hành nghề định giá xây dựng:**

+ Hạng II: Đã chủ trì thực hiện một trong các công việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng của ít nhất 01 dự án từ nhóm B hoặc 02 dự án từ nhóm C trở lên hoặc 01 công trình từ cấp II hoặc 02 công trình từ cấp III trở lên.

+ Hạng III: Đã tham gia thực hiện một trong các công việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng của ít nhất 01 dự án từ nhóm C hoặc 02 dự án có yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng trở lên hoặc 01 công trình từ cấp III trở lên hoặc 02 công trình từ cấp IV trở lên

**(6) Cá nhân hành nghề quản lý dự án:**

+ Hạng II: Đã làm giám đốc quản lý dự án của 01 dự án từ nhóm B hoặc 02 dự án từ nhóm C cùng loại trở lên hoặc có một trong ba loại chứng chỉ hành nghề (thiết kế xây dựng hạng II; giám sát thi công xây dựng hạng II; định giá xây dựng hạng II) và đã tham gia quản lý dự án của ít nhất 01 dự án từ nhóm B hoặc 02 dự án từ nhóm C hoặc 03 dự án có yêu cầu lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật cùng loại trở lên.

+ Hạng III: Đã tham gia quản lý dự án của ít nhất 01 dự án từ nhóm C cùng loại trở lên.

**- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Xây dựng năm 2014.

+ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

+ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

+ Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

+ Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng.

+ Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về chi phí sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.



**PHỤ LỤC I**  
**BỔ SUNG VÀO NGHỊ ĐỊNH SỐ 59/2015/NĐ-CP NGÀY 18/6/2015 CỦA**  
**CHÍNH PHỦ**

*(Kèm theo Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----  
....., ngày.....tháng.....năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  
**CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Kính gửi: *(Tên cơ quan có thẩm quyền)*

1. Họ và tên:.....
2. Ngày, tháng, năm sinh: .....
3. Quốc tịch: .....
4. Số Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/CCCD: .....ngày cấp:..... nơi cấp...
5. Địa chỉ thường trú: .....
6. Số điện thoại: .....Địa chỉ Email: .....
7. Đơn vị công tác: .....
8. Trình độ chuyên môn *(ghi rõ chuyên ngành, hệ đào tạo)*: .....
9. Thời gian kinh nghiệm liên quan đến lĩnh vực đề nghị chuyển đổi chứng chỉ hành nghề: .....năm.
10. Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có):  
Số Chứng chỉ: .....ngày cấp .....nơi cấp: .....
- Lĩnh vực hoạt động xây dựng: .....
11. Quá trình hoạt động chuyên môn trong xây dựng<sup>1</sup>:

STT	Thời gian công tác <i>(Từ tháng, năm đến tháng, năm)</i>	Đơn vị công tác/ Hoạt động độc lập <i>(Ghi rõ tên đơn vị, số điện thoại liên hệ)</i>	Kê khai kinh nghiệm thực hiện công việc tiêu biểu	Ghi chú
1			1. Tên Dự án/công trình:..... Nhóm dự án/Cấp công trình:.....	



			Loại công trình :..... Chức danh/Nội dung công việc thực hiện:..... 2.....	
2				
....				

**Đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng với nội dung như sau:**

Lĩnh vực hành nghề: .....Hạng: .....

- Cấp lần đầu, nâng hạng
- Cấp lại

Lý do đề nghị cấp lại chứng chỉ: .....

- Điều chỉnh, bổ sung

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung đơn này và cam kết hành nghề hoạt động xây dựng theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**  
(Ký và ghi rõ họ, tên)

<sup>1</sup> Không yêu cầu kê khai trong trường hợp đề nghị cấp lại chứng chỉ do chứng chỉ cũ hết hạn sử dụng/hư hỏng/bị mất

**PHỤ LỤC II**  
**BỔ SUNG VÀO NGHỊ ĐỊNH SỐ 59/2015/NĐ-CP NGÀY 18/6/2015**  
**CỦA CHÍNH PHỦ**

*(Kèm theo Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----  
....., ngày.....tháng.....năm.....

**TỜ KHAI**  
**ĐĂNG KÝ SÁT HẠCH CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ**  
**HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Kính gửi: *(Tên cơ quan có thẩm quyền)*

1. Họ và tên:.....
2. Ngày, tháng, năm sinh: .....
3. Quốc tịch: .....
4. Số Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/CCCD: .....ngày cấp:..... nơi cấp.....
5. Địa chỉ thường trú: .....
6. Số điện thoại: .....Địa chỉ Email: .....
7. Đơn vị công tác *(Tên tổ chức, địa chỉ trụ sở)*: .....
8. Trình độ chuyên môn *(ghi rõ chuyên ngành, hệ đào tạo)*: .....
9. Chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có):  
Số Chứng chỉ: .....ngày cấp..... nơi cấp: .....
- Lĩnh vực hoạt động xây dựng: .....

**Đăng ký sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng với nội dung như sau:**

Lĩnh vực hành nghề: .....Hạng: .....

Địa điểm đăng ký sát hạch: .....

Tôi xin chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai nêu trên.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**  
*(Ký và ghi rõ họ, tên)*



**08. Thủ tục: Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân hạng II, III (đối với trường hợp bị thu hồi quy định tại điểm b, c, d Khoản 2 Điều 44a Nghị định số 100/2018/NĐ-CP: do giả mạo giấy tờ trong hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề; cho thuê, cho mượn, thuê, mượn hoặc cho người khác sử dụng chứng chỉ hành nghề; sửa chữa, tẩy xóa làm sai lệch nội dung chứng chỉ hành nghề)**

**- Trình tự thực hiện:**

+ Sau 12 tháng, kể từ ngày có quyết định thu hồi chứng chỉ hành nghề do giả mạo giấy tờ trong hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề; cho thuê, cho mượn, thuê, mượn hoặc cho người khác sử dụng chứng chỉ hành nghề; sửa chữa, tẩy xóa làm sai lệch nội dung chứng chỉ hành nghề, cá nhân đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III gửi 01 bộ hồ sơ theo quy định qua mạng trực tuyến hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (địa chỉ: số 19, Trần Hưng Đạo, Phường 3, Tp. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng)/Tổ chức xã hội - nghề nghiệp.

+ Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Xây dựng/Tổ chức xã hội - nghề nghiệp thông báo một lần bằng văn bản tới cá nhân đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ.

+ Cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề có trách nhiệm tổ chức sát hạch cho cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề. Trường hợp cá nhân có nhu cầu đăng ký sát hạch trước khi nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề thì gửi tờ khai đăng ký sát hạch theo mẫu tại Phụ lục II Nghị định này đến cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề. Việc sát hạch được tiến hành định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất do thủ trưởng cơ quan điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ hành nghề quyết định.

+ Nội dung sát hạch bao gồm phần câu hỏi về kinh nghiệm nghề nghiệp và phần câu hỏi về kiến thức pháp luật. Trường hợp cá nhân có chứng chỉ hành nghề cấp theo quy định của Luật Xây dựng năm 2003 còn thời hạn sử dụng thì khi tham dự sát hạch được miễn nội dung về kiến thức chuyên môn đối với lĩnh vực hành nghề ghi trên chứng chỉ. Kết quả sát hạch được bảo lưu trong thời gian 06 tháng kể từ ngày sát hạch để làm căn cứ xét điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ năng lực hành nghề.

+ Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Xây dựng/Tổ chức xã hội - nghề nghiệp. có trách nhiệm cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.

\* Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ, tết).

**- Cách thức thực hiện:** Gửi hồ sơ qua mạng trực tuyến hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công /Tổ chức xã hội - nghề nghiệp.



**- Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng theo mẫu tại Phụ lục I Nghị định số 100/2018/NĐ-CP;

+ 02 ảnh màu cỡ 4 x 6 cm có nền màu trắng chân dung của người đề nghị được chụp trong thời gian không quá 06 tháng.

+ Văn bằng do cơ sở đào tạo hợp pháp cấp phù hợp với loại, hạng chứng chỉ đề nghị cấp. Đối với văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp, phải là bản được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định và phải có bản dịch sang tiếng Việt được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam.

+ Các quyết định phân công công việc (giao nhiệm vụ) của tổ chức cho cá nhân hoặc văn bản xác nhận của đại diện theo pháp luật của chủ đầu tư về các công việc tiêu biểu mà cá nhân đã hoàn thành theo nội dung kê khai. Người ký xác nhận phải chịu trách nhiệm về sự trung thực của nội dung xác nhận. Trường hợp cá nhân hành nghề độc lập thì phải có hợp đồng và biên bản nghiệm thu các công việc thực hiện tiêu biểu đã kê khai.

+ Tờ khai đăng ký sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng theo mẫu tại Phụ lục I Nghị định số 100/2018/NĐ-CP.

+ Kết quả sát hạch đạt yêu cầu trong trường hợp đã sát hạch trước ngày nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề.

Lưu ý: Các văn bằng đào tạo, chứng chỉ hành nghề, quyết định phân công công việc nêu trên phải là bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao (xuất trình bản chính để đối chiếu).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

**- Thời hạn giải quyết:** 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân hoạt động trong các lĩnh vực: Khảo sát xây dựng; thiết kế quy hoạch xây dựng; thiết kế xây dựng công trình; giám sát thi công xây dựng; định giá xây dựng; quản lý dự án.

**- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Sở Xây dựng/Tổ chức xã hội - nghề nghiệp.

**- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III.

**- Phí, Lệ phí:**

+ 300.000 đồng/chứng chỉ theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng.

+ Chi phí sát hạch do tổ chức xã hội nghề nghiệp được công nhận đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề tổ chức xây dựng tổ chức: 500.000đ/lượt sát hạch;



do Sở Xây dựng địa phương tổ chức: 450.000đ/lượt sát hạch, theo quy định tại Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

**- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng theo mẫu tại Phụ lục I Nghị định số 100/2018/NĐ-CP.

+ Tờ khai đăng ký sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng theo mẫu tại Phụ lục I Nghị định số 100/2018/NĐ-CP.

**- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Điều kiện chung đối với cá nhân xin nâng cấp cấp chứng chỉ hành nghề:

+ Có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật; có giấy phép cư trú hoặc giấy phép lao động tại Việt Nam đối với người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

+ Có trình độ đại học thuộc chuyên ngành phù hợp, có thời gian kinh nghiệm tham gia công việc phù hợp với nội dung đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề từ 07 năm trở lên.

b) Điều kiện riêng đối với từng lĩnh vực đề nghị xin nâng cấp chứng chỉ hành nghề:

(1) Cá nhân hành nghề khảo sát xây dựng:

Đã làm chủ nhiệm khảo sát xây dựng thuộc lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ ít nhất 01 dự án từ nhóm A hoặc 02 dự án từ nhóm B trở lên hoặc ít nhất 02 công trình từ cấp I trở lên hoặc 03 công trình từ cấp II trở lên.

(2) Cá nhân hành nghề thiết kế quy hoạch xây dựng:

Đã làm chủ nhiệm hoặc chủ trì thiết kế bộ môn chuyên ngành ít nhất 01 đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền và đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hoặc 02 đồ án quy hoạch xây dựng (trong đó ít nhất 01 đồ án là quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện hoặc quy hoạch chung) thuộc thẩm quyền và đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt.

(3) Cá nhân hành nghề thiết kế xây dựng công trình:

Đã làm chủ nhiệm hoặc chủ trì thiết kế, thẩm tra thiết kế phần việc thuộc lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề của ít nhất 01 công trình từ cấp I trở lên hoặc ít nhất 02 công trình từ cấp II trở lên.

(4) Cá nhân hành nghề giám sát thi công xây dựng:

Đã làm giám sát trưởng hoặc chỉ huy trưởng công trường hoặc chủ trì thiết kế xây dựng phần việc thuộc lĩnh vực đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề của ít nhất 01 công trình từ cấp I trở lên hoặc 02 công trình từ cấp II trở lên cùng loại với công trình đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề.

(5) Cá nhân hành nghề định giá xây dựng:

Đã chủ trì thực hiện một trong các công việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng của ít nhất 01 dự án từ nhóm A hoặc 02 dự án từ nhóm B trở lên hoặc 01 công trình từ cấp I hoặc 02 công trình từ cấp II trở lên.

**(6) Cá nhân hành nghề quản lý dự án:**

Đã làm giám đốc quản lý dự án của ít nhất 01 dự án từ nhóm A hoặc 02 dự án từ nhóm B cùng loại trở lên; hoặc có một trong ba loại chứng chỉ hành nghề (thiết kế xây dựng hạng I; giám sát thi công xây dựng hạng I; định giá xây dựng hạng I) và đã tham gia quản lý dự án của ít nhất 01 dự án từ nhóm A hoặc 02 dự án từ nhóm B cùng loại trở lên.

**- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Xây dựng năm 2014.

+ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

+ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

+ Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

+ Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng.

+ Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về chi phí sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.



## PHỤ LỤC I

(Kèm theo Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ)

### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng.....năm.....

### ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Kính gửi: (Tên cơ quan có thẩm quyền)

1. Họ và tên:.....
2. Ngày, tháng, năm sinh: .....
3. Quốc tịch: .....
4. Số Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/CCCD: .....ngày cấp:..... nơi cấp...
5. Địa chỉ thường trú: .....
6. Số điện thoại: .....Địa chỉ Email: .....
7. Đơn vị công tác: .....
8. Trình độ chuyên môn (ghi rõ chuyên ngành, hệ đào tạo): .....
9. Thời gian kinh nghiệm liên quan đến lĩnh vực đề nghị chuyển đổi chứng chỉ hành nghề: .....năm.
10. Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có):  
Số Chứng chỉ: .....ngày cấp .....nơi cấp: .....
- Lĩnh vực hoạt động xây dựng: .....
11. Quá trình hoạt động chuyên môn trong xây dựng<sup>1</sup>:

STT	Thời gian công tác (Từ tháng, năm đến tháng, năm)	Đơn vị công tác/ Hoạt động độc lập (Ghi rõ tên đơn vị, số điện thoại liên hệ)	Kê khai kinh nghiệm thực hiện công việc tiêu biểu	Ghi chú
1			1. Tên Dự án/công trình:..... Nhóm dự án/Cấp công trình:.....	

			Loại công trình :..... Chức danh/Nội dung công việc thực hiện:..... 2.....	
2				
....				

**Đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng với nội dung như sau:**

Lĩnh vực hành nghề: .....Hạng: .....

- Cấp lần đầu, nâng hạng
- Cấp lại

Lý do đề nghị cấp lại chứng chỉ: .....

- Điều chỉnh, bổ sung

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung đơn này và cam kết hành nghề hoạt động xây dựng theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**  
(Ký và ghi rõ họ, tên)

<sup>1</sup> Không yêu cầu kê khai trong trường hợp đề nghị cấp lại chứng chỉ do chứng chỉ cũ hết hạn sử dụng/hư hỏng/bị mất



**PHỤ LỤC II**  
**BỘ SUNG VÀO NGHỊ ĐỊNH SỐ 59/2015/NĐ-CP NGÀY 18/6/2015**  
**CỦA CHÍNH PHỦ**  
*(Kèm theo Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----  
....., ngày.....tháng.....năm.....

**TỜ KHAI**  
**ĐĂNG KÝ SÁT HẠCH CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ**  
**HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Kính gửi: *(Tên cơ quan có thẩm quyền)*

1. Họ và tên:.....
  2. Ngày, tháng, năm sinh: .....
  3. Quốc tịch: .....
  4. Số Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/CCCD: .....ngày cấp:..... nơi cấp.....
  5. Địa chỉ thường trú: .....
  6. Số điện thoại: .....Địa chỉ Email: .....
  7. Đơn vị công tác *(Tên tổ chức, địa chỉ trụ sở)*: .....
  8. Trình độ chuyên môn *(ghi rõ chuyên ngành, hệ đào tạo)*: .....
  9. Chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có):  
Số Chứng chỉ: .....ngày cấp..... nơi cấp: .....
- Lĩnh vực hoạt động xây dựng: .....
- Đăng ký sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng với nội dung như sau:**
- Lĩnh vực hành nghề: .....Hạng: .....
- Địa điểm đăng ký sát hạch: .....
- Tôi xin chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai nêu trên.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**  
*(Ký và ghi rõ họ, tên)*

## **09. Thủ tục: Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng, hết hạn)**

### **- Trình tự thực hiện:**

+ Cá nhân đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III gửi 01 bộ hồ sơ theo quy định qua mạng trực tuyến hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (địa chỉ: số 19, Trần Hưng Đạo, Phường 3, Tp. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng)/Tổ chức xã hội - nghề nghiệp đã được công nhận.

+ Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Xây dựng/Tổ chức xã hội - nghề nghiệp đã được công nhận thông báo một lần bằng văn bản tới cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ.

+ Đối với trường hợp cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III do hết hạn, cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề có trách nhiệm tổ chức sát hạch cho cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề. Trường hợp cá nhân có nhu cầu đăng ký sát hạch trước khi nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề thì gửi tờ khai đăng ký sát hạch theo mẫu tại Phụ lục II Nghị định này đến cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề. Việc sát hạch được tiến hành định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất do thủ trưởng cơ quan điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ hành nghề quyết định.

+ Nội dung sát hạch bao gồm phần câu hỏi về kinh nghiệm nghề nghiệp và phần câu hỏi về kiến thức pháp luật. Trường hợp cá nhân có chứng chỉ hành nghề cấp theo quy định của Luật Xây dựng năm 2003 còn thời hạn sử dụng thì khi tham dự sát hạch được miễn nội dung về kiến thức chuyên môn đối với lĩnh vực hành nghề ghi trên chứng chỉ. Kết quả sát hạch được bảo lưu trong thời gian 06 tháng kể từ ngày sát hạch để làm căn cứ xét điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ năng lực hành nghề.

+ Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Xây dựng/Tổ chức xã hội - nghề nghiệp đã được công nhận có trách nhiệm cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.

\* Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ, tết).

- **Cách thức thực hiện:** Gửi hồ sơ qua mạng trực tuyến hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công /Tổ chức xã hội - nghề nghiệp đã được công nhận.

### **- Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng theo mẫu tại Phụ lục I Nghị định số 100/2018/NĐ-CP.



+ 02 ảnh màu cỡ 4 x 6 cm có nền màu trắng chân dung của người đề nghị được chụp trong thời gian không quá 06 tháng.

+ Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu chứng chỉ hành nghề đã được cấp, trường hợp bị mất chứng chỉ hành nghề thì phải có cam kết của người đề nghị cấp lại.

+ Tờ khai đăng ký sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng theo mẫu tại Phụ lục I Nghị định số 100/2018/NĐ-CP đối với việc cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III do hết hạn.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- **Thời hạn giải quyết:** 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân hoạt động trong các lĩnh vực: Khảo sát xây dựng; thiết kế quy hoạch xây dựng; thiết kế xây dựng công trình; giám sát thi công xây dựng; định giá xây dựng; quản lý dự án.

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Sở Xây dựng/Tổ chức xã hội - nghề nghiệp đã được công nhận.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III.

- **Phí, Lệ phí:**

+ 150.000 đồng/chứng chỉ (theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng).

+ Chi phí sát hạch do tổ chức xã hội nghề nghiệp được công nhận đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề tổ chức xây dựng tổ chức: 500.000đ/lượt sát hạch; do Sở Xây dựng địa phương tổ chức: 450.000đ/lượt sát hạch, theo quy định tại Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng theo mẫu tại Phụ lục I Nghị định số 100/2018/NĐ-CP.

+ Tờ khai đăng ký sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng theo mẫu tại Phụ lục I Nghị định số 100/2018/NĐ-CP đối với việc cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III do hết hạn.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu chứng chỉ hành nghề đã được cấp, trường hợp bị mất chứng chỉ hành nghề thì phải có cam kết của người đề nghị cấp lại.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Xây dựng năm 2014.

+ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

+ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

+ Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

+ Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng.

+ Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về chi phí sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.



## PHỤ LỤC I

(Kèm theo Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ)

### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

### ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Kính gửi: (Tên cơ quan có thẩm quyền)

1. Họ và tên:.....
2. Ngày, tháng, năm sinh: .....
3. Quốc tịch: .....
4. Số Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/CCCD: .....ngày cấp:..... nơi cấp...
5. Địa chỉ thường trú: .....
6. Số điện thoại: .....Địa chỉ Email: .....
7. Đơn vị công tác: .....
8. Trình độ chuyên môn (ghi rõ chuyên ngành, hệ đào tạo): .....
9. Thời gian kinh nghiệm liên quan đến lĩnh vực đề nghị chuyển đổi chứng chỉ hành nghề: .....năm.
10. Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có):  
Số Chứng chỉ: .....ngày cấp .....nơi cấp: .....
- Lĩnh vực hoạt động xây dựng: .....
11. Quá trình hoạt động chuyên môn trong xây dựng<sup>1</sup>:

STT	Thời gian công tác (Từ tháng, năm đến tháng, năm)	Đơn vị công tác/ Hoạt động độc lập (Ghi rõ tên đơn vị, số điện thoại liên hệ)	Kê khai kinh nghiệm thực hiện công việc tiêu biểu	Ghi chú
1			1. Tên Dự án/công trình:..... Nhóm dự án/Cấp công trình:..... Loại công trình :..... Chức danh/Nội dung công việc thực hiện:..... 2.....	

2				
....				

**Đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng với nội dung như sau:**

Lĩnh vực hành nghề: .....Hạng: .....

Cấp lần đầu, nâng hạng

Cấp lại

Lý do đề nghị cấp lại chứng chỉ: .....

Điều chỉnh, bổ sung

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung đơn này và cam kết hành nghề hoạt động xây dựng theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**

*(Ký và ghi rõ họ, tên)*

<sup>1</sup> Không yêu cầu kê khai trong trường hợp đề nghị cấp lại chứng chỉ do chứng chỉ cũ hết hạn sử dụng/hư hỏng/bị mất



**PHỤ LỤC II**  
**BỔ SUNG VÀO NGHỊ ĐỊNH SỐ 59/2015/NĐ-CP NGÀY 18/6/2015**  
**CỦA CHÍNH PHỦ**  
*(Kèm theo Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

....., ngày.....tháng.....năm.....

**TỜ KHAI**  
**ĐĂNG KÝ SÁT HẠCH CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ**  
**HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Kính gửi: *(Tên cơ quan có thẩm quyền)*

1. Họ và tên:.....
2. Ngày, tháng, năm sinh: .....
3. Quốc tịch: .....
4. Số Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/CCCD: .....ngày cấp:..... nơi cấp.....
5. Địa chỉ thường trú: .....
6. Số điện thoại: .....Địa chỉ Email: .....
7. Đơn vị công tác *(Tên tổ chức, địa chỉ trụ sở)*: .....
8. Trình độ chuyên môn *(ghi rõ chuyên ngành, hệ đào tạo)*: .....
9. Chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có):  
Số Chứng chỉ: .....ngày cấp..... nơi cấp: .....
- Lĩnh vực hoạt động xây dựng: .....

**Đăng ký sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng với nội dung như sau:**

Lĩnh vực hành nghề: .....Hạng: .....

Địa điểm đăng ký sát hạch: .....

Tôi xin chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai nêu trên.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**  
*(Ký và ghi rõ họ, tên)*

## **10. Thủ tục: Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân hạng II, III do lỗi của cơ quan cấp**

### **- Trình tự thực hiện:**

+ Cá nhân đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III bị thu hồi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng do lỗi của cơ quan cấp có nhu cầu cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân hạng II, III và bản gốc chứng chỉ hành nghề cho cơ quan ra quyết định thu hồi chứng chỉ trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định thu hồi theo quy định qua mạng trực tuyến hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (địa chỉ: số 19, Trần Hưng Đạo, Phường 3, Tp. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng)/Tổ chức xã hội - nghề nghiệp đã được công nhận.

+ Cơ quan có thẩm quyền thu hồi chứng chỉ hành nghề có trách nhiệm cấp lại chứng chỉ hành nghề trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được chứng chỉ hành nghề bị thu hồi.

\* Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ, tết).

- **Cách thức thực hiện:** Gửi hồ sơ qua mạng trực tuyến hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Sở Xây dựng/Tổ chức xã hội - nghề nghiệp đã được công nhận.

### **- Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng theo mẫu tại Phụ lục I Nghị định số 100/2018/NĐ-CP;

+ Bản gốc chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân hạng II, III.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- **Thời hạn giải quyết:** 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân hoạt động trong các lĩnh vực: Khảo sát xây dựng; thiết kế quy hoạch xây dựng; thiết kế xây dựng công trình; giám sát thi công xây dựng; định giá xây dựng; quản lý dự án.

- **Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Sở Xây dựng/Tổ chức xã hội - nghề nghiệp đã được công nhận.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III.

- **Phí, Lệ phí:** Không có

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng theo mẫu tại Phụ lục I Nghị định số 100/2018/NĐ-CP.



**- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Có bản gốc chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân hạng II, III.

**- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Xây dựng năm 2014.

+ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

+ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

+ Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

**PHỤ LỤC I**

*(Kèm theo Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng.....năm.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ  
CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG**

Kính gửi: *(Tên cơ quan có thẩm quyền)*

1. Họ và tên:.....
2. Ngày, tháng, năm sinh: .....
3. Quốc tịch: .....
4. Số Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/CCCD: .....ngày cấp:..... nơi cấp...
5. Địa chỉ thường trú: .....
6. Số điện thoại: .....Địa chỉ Email: .....
7. Đơn vị công tác: .....
8. Trình độ chuyên môn *(ghi rõ chuyên ngành, hệ đào tạo)*: .....
9. Thời gian kinh nghiệm liên quan đến lĩnh vực đề nghị chuyển đổi chứng chỉ hành nghề: .....năm.
10. Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có):  
Số Chứng chỉ: .....ngày cấp .....nơi cấp: .....
- Lĩnh vực hoạt động xây dựng: .....
11. Quá trình hoạt động chuyên môn trong xây dựng<sup>1</sup>:

<b>STT</b>	<b>Thời gian công tác (Từ tháng, năm đến tháng, năm)</b>	<b>Đơn vị công tác/ Hoạt động độc lập (Ghi rõ tên đơn vị, số điện thoại liên hệ)</b>	<b>Kê khai kinh nghiệm thực hiện công việc tiêu biểu</b>	<b>Ghi chú</b>
1			1. Tên Dự án/công trình:..... Nhóm dự án/Cấp công trình:..... Loại công trình	



			:..... Chức danh/Nội dung công việc thực hiện:..... 2.....	
2				
....				

**Đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng với nội dung như sau:**

Lĩnh vực hành nghề: .....Hạng: .....

- Cấp lần đầu, nâng hạng
- Cấp lại

Lý do đề nghị cấp lại chứng chỉ: .....

- Điều chỉnh, bổ sung

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung đơn này và cam kết hành nghề hoạt động xây dựng theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**  
(Ký và ghi rõ họ, tên)

<sup>1</sup> Không yêu cầu kê khai trong trường hợp đề nghị cấp lại chứng chỉ do chứng chỉ cũ hết hạn sử dụng/hư hỏng/bị mất